

Số: 08/2021/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 20 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa
phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy
chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP
ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu
chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật; Quyết định số 815/QĐ-BTC ngày 03
tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số
27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy
chuẩn kỹ thuật.*

*Xét Tờ trình số 2976/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi xây dựng
tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;
Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến
thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Điều 2. Mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

1. Chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương (nếu có): Mức chi 16.000.000 đồng/01 dự thảo đối với tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương không cần phải khảo sát, khảo nghiệm; mức chi 36.000.000 đồng/01 dự thảo đối với tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương cần phải khảo sát, khảo nghiệm.

2. Chi lập dự án tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, mức chi 1.200.000 đồng/01 dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chi xây dựng thuyết minh dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương, tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Áp dụng định mức chi theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 của Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2016 về việc ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Đắk Nông và các quy định liên quan của cấp có thẩm quyền.

4. Chi cho công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật, xây dựng báo cáo phân tích kết quả điều tra, khảo sát, khảo nghiệm, thử nghiệm phục vụ cho việc tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Áp dụng định mức chi theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 của Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2016 về việc ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Đắk Nông và các quy định liên quan của cấp có thẩm quyền.

5. Chi thuê chuyên gia trong nước: Áp dụng định mức chi quy định tại Điều 7 của Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2016 về

việc ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Đắk Nông. Tổng mức thuê chuyên gia trong nước không quá 30% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

6. Chi thuê chuyên gia nước ngoài: Trong trường hợp phát sinh nhu cầu thuê chuyên gia nước ngoài, đơn vị căn cứ nội dung yêu cầu công việc thuê chuyên gia thực hiện thương thảo mức tiền thuê chuyên gia, thuyết minh rõ kết quả của việc thuê chuyên gia, tiêu chí đánh giá kết quả thuê chuyên gia cho hội đồng tư vấn đánh giá, xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo hợp đồng khoán việc. Tổng mức thuê chuyên gia nước ngoài không quá 50% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

7. Chi lấy ý kiến nhận xét của thành viên Ban kỹ thuật, Ban biên soạn hoặc Tổ biên soạn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Mức chi là 400.000 đồng cho một thành viên đối với mỗi dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

8. Chi mua vật tư, văn phòng phẩm, nguyên, nhiên vật liệu, tiêu chuẩn, quy trình, tài liệu kỹ thuật, bí quyết công nghệ phục vụ cho việc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Căn cứ khối lượng công việc, chế độ, định mức hiện hành (nếu có) và các báo giá liên quan.

9. Chi tổ chức các cuộc họp Ban kỹ thuật tiêu chuẩn cơ sở, Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, mức chi:

- a) Trưởng ban: 100.000 đồng/người/buổi.
- b) Các thành viên Ban kỹ thuật: 60.000 đồng/người/buổi.

10. Chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương, mức chi như sau:

- a) Chủ trì: 480.000 đồng/người/buổi.
- b) Các thành viên tham dự: 80.000 đồng/người/buổi.

11. Chi dịch và hiệu đính tài liệu từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt và dịch tiếng Việt sang tiếng nước ngoài: Áp dụng định mức chi quy định tại khoản 7 Điều 4 của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

12. Chi cho hoạt động khảo sát, điều tra phục vụ công tác xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Áp dụng định mức chi quy định tại Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

13. Chi mua mẫu, thử nghiệm, khảo nghiệm trong nước, ngoài nước về các nội dung của dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Tùy theo từng lĩnh vực cụ thể thực hiện theo yêu cầu thực tế phát sinh và báo giá tương ứng của nhà cung cấp.

14. Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra hoặc thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm tra, Hội đồng thẩm định đối với dự thảo tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Mức chi 400.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra hoặc báo cáo thẩm định.

15. Chi họp hội đồng thẩm tra, thẩm định dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn kỹ thuật địa phương, mức chi được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: 800.000 đồng/người/buổi.

b) Các thành viên Hội đồng: 400.000 đồng/người/buổi.

16. Chi công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

17. Một số khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Thực hiện theo các văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu tương ứng của Bộ Tài chính và các quy định liên quan của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Các nội dung khác không nêu trong Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật.

4. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 20 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ, HC-TC-QT HSKH.

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Trung